**SINH HỌC KHỐI 7 (ngày 13/04/2020)**

**CHỦ ĐỀ “ ĐA DẠNG CỦA LỚP THÚ”**

**I. SỰ ĐA DẠNG CỦA LỚP THÚ**

- Lớp Thú có số lượng loài rất lớn, sống ở khắp nơi.

- Phân chia lớp Thú dựa trên đặc điểm sinh sản, bộ răng, chi …

***Sơ đồ giới thiệu một số bộ Thú quan trọng***

**Lớp Thú *(*** *Có lông mao, có tuyến sữa)*

**Thú đẻ trứng Thú đẻ con**

*Con sơ sinh rất nhỏ được nuôi Con sơ sinh phát triển*

*trong túi da ở bụng thú mẹ bình thường*

**Bộ Thú huyệt Bộ Thú túi Các bộ Thú còn lại**

**II. MỘT SỐ BỘ THÚ**

**1. Bộ Thú huyệt**

- Đại diện: Thú mỏ vịt

- Có lông mao dày, chân có màng.

- Đẻ trứng, chưa có núm vú, nuôi con bằng sữa.

**2. Bộ Thú túi**

- Đại diện: Kanguru

- Chi sau dài khoẻ, đuôi dài.

- Đẻ con rất nhỏ, thú mẹ có núm vú.

**3. Bộ dơi**

- Đại diện: Dơi ăn sâu bọ, dơi quả…

- Có màng cánh rộng, thân ngắn và hẹp nên có cách bay thoăn thoắt, thay hướng đổi chiều linh hoạt.

- Chân yếu có tư thế bám vào cành cây treo ngược cơ thể.

- Khi bắt đầu bay chân rời vật bám, tự buông mình từ cao.

**4. Bộ cá voi**

- Đại diện: Cá voi xanh, cá heo…

- Cơ thể hình thoi, cổ rất ngắn, lớp mỡ dưới da rất dày, chi trước biến đổi thành chi bơi có dạng bơi chèo, vây đuôi nằm ngang, bơi bằng cách uốn mình theo chiều dọc.

**5. Bộ ăn sâu bọ**

- Đại diện: Chuột chù, chuột chũi…

- Mõm dài, răng nhọn.

- Chân trước ngắn, bàn rộng, ngón tay to khoẻ để đào hang.

**6. Bộ ăn thịt**

- Đại diện: Báo, hổ, chó sói..

- Răng cửa sắc nhọn, răng nanh dài nhọn, răng hàm có mấu dẹp sắc.

- Ngón chân có vuốt cong, dưới có đệm thịt êm.

**7. Bộ gặm nhấm**

- Đại diện: Chuột đồng, sóc, nhím…

- Răng cửa lớn luôn mọc dài thiếu răng nanh.

**8. Bộ linh trưởng**

- Đại diện: khỉ, vượn…

- Đi bằng bàn chân.

- Bàn tay, bàn chân có 5 ngón.

- Ngón cái đối diện với các ngón còn lại → thích nghi với sự cầm nắm và leo trèo.

- Ăn tạp.

**III. VAI TRÒ**

- Vai trò: Cung cấp thực phẩm, sức kéo, dược liệu, nguyên liệu làm đồ mĩ nghệ và tiêu diệt gặm nhấm có hại.

- Biện pháp bảo vệ :

+ Bảo vệ động vật hoang dã.

+ Xây dựng khu bảo tồn động vật.

+ Tổ chức chăn nuôi những loài có giá trị kinh tế.

**IV. ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA THÚ**

- Thú là lớp Động vật có xương sống có tổ chức cao nhất.

- Có hiện tượng thai sinh và nuôi con bằng sữa mẹ.

- Có bộ lông mao bao phủ cơ thể.

- Bộ răng phân hoá thành răng cửa, răng nanh và răng hàm.

- Tim 4 ngăn, bộ não phát triển thể hiện rõ ở bán cầu não và tiểu não.

- Thú là động vật hằng nhiệt.

**\* Lưu ý:** **- “Bài 47: Cấu tạo trong của thỏ” học sinh tự đọc .**

**- Học sinh ghi bài vào tập đầy đủ và học thuộc bài .**

**- Hạn nộp bài là ngày 17/04/2020.**

**- Chúc các em học tốt.**

**ĐÁP ÁN CÂU HỎI TUẦN TRƯỚC**

Câu 1: Đã có ở phần 1. Cấu tạo ngoài

Câu 2: Hãy cho biết vì sao thỏ hoang di chuyển với vận tốc tối đa là 74 km/h, trong khi đó cáo xám : 64km/h; chó săn: 68km/h; chó sói: 69,23km/h, thế mà trong nhiều trường hợp thỏ rừng vẫn không thoát khỏi những loài thú ăn thịt kể trên.

- Thỏ hoang di chuyển nhanh hơn thú ăn thịt nó, song nó không dai sức bằng, nên càng về sau vận tốc di chuyển càng giảm , dĩ nhiên khi đó nó phải làm mồi cho thú ăn thịt. Thú ăn thịt tuy chạy chậm hơn song dai sức hơn.

Câu 3: So sánh sự sinh sản của thỏ và thằn lằn bóng đuôi dài.

\* Giống nhau: - Đều thụ tinh trong.

\* Khác nhau:

- Thỏ : Đẻ con, có hiện tượng thai sinh. Con non yếu , được nuôi bằng sữa mẹ.

- Thằn lằn bóng đuôi dài: Đẻ trứng. Trứng có vỏ dai, nhiều noãn hoàng, phát triển trực tiếp.